

Tất cả thành mặt bày kên kên nh n nh trên n i kh c a anh em, n i đau c a c dân t c.



*Ly cà phê Sài Gòn thân quen ngày nào*

Sài Gòn, ngoài vi n Đ i H c V n H nh và các tr ng B Đ , T ng V Giáo D c và Thanh Niên thu c Giáo H i Ph t Giáo còn nhi u c s tr c thu c khác nh c xá Qu ng Đ c đ ng Công Lý, tr ng Thanh Niên Ph ng S Xã H i i chùa n Quang. Nói chung là dân V n H nh có nhi u ch đ lui t i, đ “d ng võ” l m. Tuy nhiên, d ng nh “t ng đàn” c a V n H nh không n m nh ng n i ch n “thâm nghiêm” này, nó đ t t i m t t i n cà phê: Quán N ng M i đ c c u, góc chéo v phía ch Tr ng Minh Gi ng.

Quán N ng M i có nhi u u th đ tr thành đ t nhà c a dân V n H nh, tr c nh t vì g n gũi, k đ n là khung c nh đ p, nh c ch n l c và cu i cùng, có l quan tr ng nh t là s th p thoáng c a nh ng bóng h ng, có v tha th c, có v ch nghĩa. Ch ng đó là quá đ , quá đ t đ phe ta t l i: Các anh ch em thu c kh i Văn Th M c a th y Ph m Th M t p vào nói chuy n văn ngh . Nhóm làm th tr Nguyễn L ng V , Võ Chân C u lúc đó đang lên và đang chi m đ u đ ng nhi u c t th trên báo Kh i Hành, ng i đ ng t sáng đ n t i đ ... làm th . Nh ng “chuyên viên xu ng đ ng trong sáng” ch m đ u l i đ bàn k ho ch. Nh ng “chuyên viên l i đ ng xu ng đ ng” cũng ch m đ u l i đ bàn qu k và đông h n c , m áp h n c là nh ng nhóm hai ng i, m t tóc dài, m t tóc ng n ch vào l p, ch tan tr ng và ch nhau N ng M i.

Đ i H c V n H nh có m t phân khoa mà bên Văn khoa không có: Phân khoa báo chí. V n h nh còn có m t l i th nh là m t s u đ i đ c bi t vì nhu c u giáo d c là phân khoa s ph m

thi tuy n và đ c tăng m t tu i theo lu t đ ng viên. Vì ló đó anh em đ n v i V n H nh đông l m. Không khí V n H nh hào h ng và sôi n i l m. M i l n có đ t tranh đ u, xu ng đ ng, ngày V n H nh ch o r o, đêm Qu ng Đ c không ng , sáng N ng M i không có ch ng i. V n H nh nh m t lò a, m t đ m nóng, m t trung tâm. Ti c thay đ ng sau nh ng nhi t tình trong sáng, nh ng lý t ng vô c u là nh ng bóng đen rình r p, nh ng nanh vu t h m s n.

Hình nh N ng M i đã s ng v i V n H nh, s ng theo V n H nh cho đ n ngày cu i cùng. Nó ch ng ki n c nh Nguyễn T ng c i áo th y tu, đi ti p thu m t tr ng Trung h c. Nguyễn L ng V b b m t hi n thi sĩ đóng vai m t l nh phòng giáo d c Phú Nh n. Võ Nh Lanh xông xáo t Thành Đoàn qua báo Tuổi Tr . Tr n Bá Ph ng làm chúa m t tr i giam, g i đ p đ là hi u tr ng tr ng giáo d c lao đ ng và còn nhi u l m, k thù mai ph c và b n bè b c b o tr c . T t c thành m t b y kên kên nh n nh trên n i kh c a anh em, n i đau c a c dân t c.

Ngày tôi v l i Sài Gòn sau nhi u năm ph i xa, cà phê N ng M i không còn. Đ i h c V n H nh bi n thành m t c xá sinh viên, áo thun qu n lót treo la li t t trên xu ng đ i, quang c nh v a đ iu hiu v a bát nháo nhìn th y mà đ t ru t. Nghe nói núi sách c a th vi n b l y h t, đ t s ch. Th y Minh Châu đ i lên m t Ph t h c vi n nh trên đ ng Võ Di Nguy g n Trung Tâm Ti p Huy t. Th y Qu ng Đ b qu ng thúc đầu đó tu t ngoài B c. Thi sĩ, th y Bùi Giáng lang thang ng o đ i đ u ph cu i ch . Không lâu sau đó Đ i Đ c Tuổi Sĩ, Trí Siêu l n l c b b t. V n H nh không còn gì, th t s không còn gì. Nh ng con ng i cũ t tán muôn ph ng. Cái n i ch n đ y s c s ng và ni m tin ngày nào gi tiêu đ i u bu n bã nh giòng kinh n c đen u o i đ i chân c u Tr ng Minh Gi ng.

M y năm tr c đây tôi có đ c đ c m t bài báo, n i dung c a nó cũng th ng th ng không có gì đ c bi t l m. Tuy nhiên bài báo có nh c đ n m t chi ti c làm tôi ng n ng nhi u ngày. Tác gi đã nói v m t quán cà phê thân quen: Quán ch Chi Dakao. Th t ra đây không ph i là quán cà phê mà là quán trà, mà th t ra có l cũng không th g i là quán trà mà ch có th nói là ch u ng trà nhà ch Chi m i hoàn toàn đúng.

B n hãy t ng t ng giùm tôi cái khu gia c x a cũ, r t yên tĩnh và r t đ th ng, n m phía sau r p hát Văn Hoa Dakao, ó đó có nh ng con đ ng r t nh , nh ng ngôi nhà mái ngói ph đ y rêu xanh, nh ng hàng bông gi y che kín v a hè. ó đó không có cái n ào náo nhi t nh ngoài Tr n Quang Kh i, khúc đ v Tân Đ nh, cũng không có cái t p n p m c c i c a đo n Lê Văn Duy t h ng v L ng Ông. Nó tr m l ng cô liêu và im tách bi t l m. Nhà nào cũng nh , c t cao h n m t đ ng m y b c tam c p xi măng, m c a ra là có th nghe ng i bên trái nói, th y ng i bên ph i c i và có c m t ng nh có th đ a tay ra b t đ c v i ng i đ i đi n bên kia đ ng.

Giang sấn cầ ch Chi ch có v y và ch m “ti m.” Khách đ n v i ch Chi không ph i coi b n hi u mà vào, cũng không ph i nghe qu ng cáo trên đài đ a ph ng hay đ c gi i thi u trên báo ch báo bán gì c , mà hoàn toàn do thân h u chuy n mi ng cho nhau đ đ n, nhi u l n thành quen, t quen hóa thân và quy n luy n tr l i. Ch Chi có bán cà phê nh ng tuy t chiêu cầ ch là trà. Lo i trà m n sen, n c xanh, v chác nh ng có h u ng t và mùi th m n c mũi. Trà đ c pha ch công phu trong nh ng chi c m gan gà nh nh n, xinh xinh. m màu vàng đ t, thân tròn đ u, láng m n, vôi và quai m nh mai, cân đ i. M i b m có kèm theo nh ng chi c tách cùng màu, to b ng ngón tay cái cầ m t ng i m p, v a đ cho vài h p n c nh .

Đến với chị Chi có cái thú vị là đến c h ng m t không khí thân m t, thoải mái nh đang ng i trong nhà c a mình, đi u thích n a là không bao gi ph i b n tâm đ n chuy n ti n b c gì c , mu n đ n lúc nào c vi c đ n, không có ti n thì ch c n ng i c i c i, ch Chi s nói giùm cho b n đi u b n khó nói, “Cu i tháng ch a lãnh m ng đa ph i không? U ng gì nói ch i y.” Ch a h t đầu, khi đã thân, đã thành “b n c a ch Chi,” hai l n m i n m vào kho ng tr c Giáng Sinh và hăm ba ông tảo v tr i b n s đ c ch Chi kêu “đ n ch ch i.” Đ n ch ch i có nghĩa là đ n u ng trà mà không ph i tr ti n và n u g p lúc ch Chi vui và kho , “ch i” còn có nghĩa là có bánh bèo tôm ch y hay bánh h i th t n n g kèm thêm n a.

Hỡi đó chàng Chi đã khá lớn tuổi, bây giờ sẽ chàng đã lìa xa chúng ta hoặc nếu không thì cũng

không còn để sự cố định của nó giúp cho ai để nó ra. Quán chè Chi chè không còn như ngày xưa cũng xin cơm ăn chè và xin đi đi về về cho như anh chè em đã từng nghe quán chè Chi bày tỏ lòng tiếc nhớ đến chè và đến như ngày khó quên cũ. Tôi nghĩ anh chè em cũng không hề phải lòng gì mà không cho tôi nói đi đi về về này. Cuộc đời chúng ta đẹp vì như niềm vui nhỏ nhỏ không tên. Sài Gòn của chúng ta đáng nhớ vì như ngày đẹp thời gian nhỏ nhỏ không tên. Chè Chi, chè đã cho chúng tôi niềm vui này. Chè đã góp cho Sài Gòn một phần của cái đẹp thời gian này. Cơm ăn chè.

Như năm cuối thập niên 60 Sài Gòn có một thêm nhiều quán cà phê mới, như quán sau này thời gian để trang hoàng công phu hơn, có hình ảnh âm thanh tươi tắn hơn và nhất là quán nào cũng chọn một cái tên rất đẹp, phần lớn là dựa theo tên như quán bên nhà tôi tên: Cà Phê Hoàng Trừng, Lạ Đá, Diễm Xưa, Hoàng Xưa, Hoàng Thụ, Bên Nhà, Hoài Cơm, Đa Vàng... Tuy nhiên, một con đường nhỏ, hình ảnh là Đào Duy Từ, gần Sân Vận Động Công Hòa có một quán cà phê không theo khuôn mẫu này, nó mang một cái tên rất lạ: Quán Đa La. Đa La là Đà Lạt, quán của chè em cô sinh viên Chính Trị Kinh Doanh, có lẽ vì a tên gốc thác Cam Ly, Hoàng Thanh Thụ đến với Sài Gòn học năm cuối tại nhà sách Xuân Thu hay sao đó, mới ra.

Trên đường kinh doanh què là khéo đào tạo ra như môn sinh giỏi kinh doanh: Tin mới cô sinh viên mở quán thật tình là không để chính thức loan báo ở đâu cả. Tuy nhiên, cập cập mở mở như vậy mà tốt, nó để phóng lên, lang xa, tạo nên thời gian mới và quán để chè đón với như trên trên để biết, như náo nức để biết. Như cô chè chè có máu văn nghệ, đã công công mang cái hình ảnh của núi rừng Đà Lạt về Sài Gòn: Như giò lan, như gửi sến nư, như cung tên chiến sĩ đã tạo cho quán một dáng vẻ nghệ nghệ, đẹp thời gian; rồi như đồn ghè, như thớt bàn để của tên như bị cây chè thụ nên, mang vẻ rừng núi, chè sẽ đã giúp cho Đa La mang sắc thái rất... Đa La.

Ngày khai trương, Đa La đã mời đến Linh Mộc Viên Trừng Viên Động Học Đà Lạt đến dự và đã chuân bị một chương trình văn nghệ hết sức rôm rả với như bên nhà “nhà nhà” của Lê Uyên Phương, Nguyễn Trung Cang, Lê Hữu Hà... Chương đó là để chờ đợi người ta rồi. Dân Động Học Xá kéo qua, đến Sĩ Phàm, Khoa Học lên, Y Khoa. Phú Thọ xuân. Cỗ Petrus Ký, Chu Văn An nhà là để bày, quanh quanh khu Ngã Sáu chè Đa La và đến rồi.

Như ngày đó Đa La đông vui lắm, nó trở thành một chốn tụ tập hết sức văn nghệ. Nó đã chè ng kiêu sự nở hoa của nhiều tình và cũng chia sẻ sự héo tàn của nhiều tình khác. Nó có thể tiếp tục buồn vui với như nghe người bên trên như thế nên như để nó không có như để biết nó tốt: Bên cạnh Tắt Máu Thân với chén nhà cháy người chết ngay tại thời đô Sài Gòn. Rồi thời công kích đến hai. Rồi thời để ng viên lên thì như năm 1968. Quân sự học để. Thời để ng viên lên thì hai năm 1972. Thời của như để đi u đó đã làm thay đổi rất nhiều như p sự

chung và tác động sâu xa đến suy nghĩ và hành động của từng con người.

Đa La vắng vẻ như những người khách cũ, lạ lẫm có thêm những người mới với dáng vẻ thất vọng, trầm ngâm, lác đác những bóng vàng quân sự huy động, những bóng phép Thuật, những bóng lính thiến của những quân binh chủng viện, với đi. Đa La là nơi nhàn nhã của tin tức và những người bạn cũ không bao giờ còn trở về. Đa La tiếp tục có thêm những buổi cà phê cuối cùng để tiễn những người đến rồi đi. Đa La không vui và những người bạn của Đa La cũng không vui bởi vì cộng đồng không vui, cộng dân tộc đang mùn phiến.

Đa La còn đến lúc nào? Đón của bao giờ tôi không biết, có đi u là đã có thì Đa La giờ này như một tri kỷ của những người, nó cũng buồn, cũng vui, cũng hy vọng, cũng rã rời, cũng phẫn chí, cũng mất mát, cũng khóc, cũng cười, cũng mưu toan ngoan ngoãn xây dựng, cũng thích tung trêu phá phách, cũng tỉnh, cũng điên, nói chung là nó chung chạ với bạn bè những tháng ngày những chuyến, đến thăm ngấm và đáng nhớ lắm, một chút Sài Gòn.

Hồi đã vào Thuật Thuật tôi còn rất nhiều dự định phê Hân, đến ng Đình Tiên Hoàng. Thuật ra phải nói tôi bạn bè buồn phải nghĩ đến đó vì thời gian trong quân trường tôi thu được lo ngại con bà phẫn, gia đình xa, những yêu thì mặc dù đã quen thì thời còn ở quê nghèo những cũng vẫn chưa qua được giai đoạn “mất ngoài còn e,” cuối cùng tôi chỉ còn bạn bè. Hồi đó mới lên đi phép, xe quân trường sẽ thả xuống và đón về khu Múc Đôn Chi, gần Hồi Việt Múc. Tuy nhiên do đó tình hình sôi động lắm, quân trường lúc cầm trịch, lúc xếp phép, không chắc lúc nào có thể về được vì vậy tôi chỉ có thể nhìn chung chung là “đón tao ở Hân,” phòng hờ có trở lại thì bạn bè không đi uống cà phê chơi với nhau, để suốt ruồi. Tôi thì vui mừng và cảm động, chưa bao giờ tôi đến Hân mà không có những chiếc, cũng chưa bao giờ tôi chỉ ở Hân mà không có những đến. Bạn bè! Biết nói sao cho được cái nghĩa đến biết của hai chữ này.

Hân là quán cà phê thu được lòng sang trọng, khách phẫn là những lớp trung niên và đa số thu được thành phố trung lưu, trí thức. Bàn ghế đây đều cao, to cho khách một thì thời ngay ngắn, nghiêm chỉnh và bàn nào cũng có một số những tạp chí Pháp ngữ sẽ phát hành mới nhất. Câu chuyện ở Hân chắc là quan trọng lắm, là lắm. Nhìn cái cách người ta ăn mặc. Trông cái vẻ người ta thì hẳn là biết ngay chuyện gì. Có lẽ có thì sẽ chính trị, kinh tế tài chánh, văn chương, triết học đều có ở đây. Một chỗ như vậy thì lắm, đáng trân trọng lắm. Tuy nhiên, đến những có một chút gì rất xa, rất lạ với một người lính.

Thuật tình tôi chỉ là một người lính bắt đầu đi, là những người đồng viên giới hạn tuổi đời học, ông trường Đôn không ký giấy hoãn dịch nhà thì trình diện. Tôi rời Sài Gòn cũng chưa được bao lâu,

Thế được thì cũng chẳng là lính tập sự, lính sựa. Đã có thì nào nhìn toán tiền đôn lờ m lủi đi vào đất để ch để phẫn kích, để lấy tin đầu mà hiểu được cái cô đơn. Đã có đêm nào trùm poncho ghim súng ngửi dãi mà a gió a vòng vây quân để ch đầu mà biết được cái cảm giác trống vắng, khiếp hãi. Đã bao giờ ôm thân thể thừng nát của một đồng đội rồi p ngửi dãi rồi làn đôn thù, nhìn máu chảy cho đôn hút đầu mà hiểu được cái bị uất, tuyệt vọng. Vội mà tôi đã tự nhân danh là một người lính để cảm thấy xa lạ, lạc lõng với Hân, với Sài Gòn. Không có không?

Cảm giác của tôi lúc ấy là lờ lờ, khó nói lờ lờ. Nhưng tôi không có thì gì để suy nghĩ, để phân tích điếu gì, tôi đang đi phép mà, cho tôi nghe một chút, chỉ một chút dù cái lúc chửi, lúc nghe tôi đưa bỏ cái cảm giác lờ lờ, khó nói kia ám ảnh. Sau này, Nhà văn Thế Uyên có viết một quyển tập bút t là “Mười Ngày Phép Của Một Người Lính.” Tôi đọc và thấy như nhận thể thể lờ lờ. Đó là khái tác gì đã nhân danh một người lính mà đọc với một với như con người, như cách sống, nói chung là với một hiểu phẫn mà ông cho là bất xứng. Tôi như nhỡ vì ông Thế Uyên đã nói giùm tôi cái mà tôi gọi là cảm giác khó nói trên.

(Đoạn sau đây là ra không có trong bài viết này, nhưng tôi viết như một nhà văn Thế Uyên với một cách nói để hiểu như là một sự mơn mơn vì vậy nên tôi xin phép nói thêm vài điều trong cái ngoặc đóng này. Đúng, có một thời gian rất dài tôi mơn mơn ông Thế Uyên. Tôi mê Thế Uyên từ trước ngày “Nhưng Không Thuộc Bài.” Đó là khái chuyển mơn nói là một chúng ta đưa hiểu được cái sách vở, hiểu được, tôn giáo và hiểu ngu ngốc giáo khác như người đi tập để. Thời đáng buồn, thời không gì như như gì ta để c để. Trong cuộc đời có quá nhiều như như không thuộc bài, có quá nhiều như như nguyễn quân tập, nói rất đúng bài với như như chính họ là làm khác và Thế Uyên nhân danh một người thuộc bài, phê phán với điếu đó. Tôi đã từng có lúc bogan nghĩ là mình cũng thuộc loại thuộc bài nên hiểu sự thông cảm và chia sẻ với buồn của Thế Uyên, như họ Thế Uyên. Về sau Thế Uyên lập nhà xuất bản Thái Đ, là đúng nhà, xã hội của chúng ta qu là có hiểu với một một thái độ và tôi là tập thể c như họ Thế Uyên dù tôi chẳng bao giờ gặp gỡ hay quen biết gì với ông. Tôi giữ một tình cảm rất để biết với Thế Uyên cho đến năm 1979. Hiểu đó các trại tù đã để để thăm nuôi và tôi để c bên bè lén lút gọi cho tập báo Đồng D hay Đó là Diến gì đó của nhóm Chân Tín, Nguyễn Ngọc Lan. Trong tập báo này có một bài viết của Thế Uyên, anh ta kể với một cái tập trại giam Cà Tum. Nhà văn là có khác, tập thì đúng là tập, có thời cá bánh trái ê h, có cả phê thuộc là vui với, có gì nghe nói tiếng c “h h i phẫn kh i,” có như như khuôn mặt r như r tin yêu, có các cán bộ khoan hòa nhân ái như như nhà tu, để biết là cảm thấy sung sướng xúc động của tác giả khi để để nghiêm chào lá c máu trong ngày đưa năm. Tôi đọc bài báo mà buồn lờ lờ, buồn ghê gớm lờ lờ. Tôi biết là trong hàng ngũ như như không thuộc bài đã có thêm một người và tôi tập buồn mình phải quên hai chữ Thế Uyên đi, thời đau lòng như như phải quên, như thế nh).

Tôi xin trả lời với cả phê Hân và xin làm ơn bỏ qua một bên cái cảm giác xa lạ của riêng tôi. Hân với nó là một người chôn hút sự đáng yêu và chắc chắn là một người chôn hút đáng như của hiểu người. Về sau, để để diến với Hân người ta mơn thêm quán cà phê Duyên Anh (không biết

nhà này có liên quan gì với nhà văn Duyên Anh hay chăng là tên đặt bởi một người chơi ái mộ nhà văn này). Hai tiệm cà phê, một sang trọng chảnh chọe, một trung sinh động, cả hai đã trở thành một điểm hẹn, một đích tới mà khi nhấc điện thoại nhấc lên anh chị em ở trường Văn Khoa, trường Dược, trường Nông Lâm Sức ngay góc Trường Nhỏ - Trường Đ và các anh em bên khu Đài Phát Thanh, Trường Công Chiếu Tranh Chính Trị hàng Phan Đình Phùng, Nguyễn Bình Khiêm sống móm cuội và sống thơ ỹ rồi gặp gỡ, rồi thân thiết.

Tôi vẽ ra một các bạn đi thăm một vòng mấy quán cà phê mà chắc nhấc lên anh em trong chúng ta từng quen biết, từng có những góc bó thơ này hay thơ khác. Tôi xin nói đây những anh em có thể tiếp cận đến những chốn khác của riêng mình. Tôi biết anh em đâu là những người tình cho nên tôi tin là mỗi hôm nhai, mỗi góc phố, mỗi hàng cây, mỗi công trường đâu đâu thoáng bóng hình của tuổi trẻ, của quê hương.

Tôi xin nhắc là anh em nào muốn gặp các nhà văn nhà thơ, muốn nhìn ngắm một vòng, đeo kính cần nói chuyện văn chương thì mời đến quán Cái Chùa, anh em nào muốn có không khí trung tâm thì mời đến Hồ M Gió. Anh em nào muốn có chút riêng tư tâm sự thì cứ theo đường Nguyễn Văn Húc chạy suốt lên Gò Vấp, vào quán Hàng Xưa, ở đó có vườn cây đẹp, các cô chủ đẹp và cái cách người ta đối với nhau cũng rất đẹp. Tất cả những gì tôi nhắc tới là một chút ngày cũ, một chút cảnh xưa, một phần hồi ức và những sự kiện của Sài Gòn trong trí nhớ. Xin từng anh, từng chị, từng em, từng tất cả những ai còn có lúc bàng hoàng nhớ thơ, nhớ những một nửa trái tim mình còn đang bay lơ lửng đâu đó, nhớ quê nhà.